

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát
(đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát);

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 804/BC-SKHĐT ngày 28/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát). *Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K19 (M.12b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát)

(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT	126.211	Ngân sách Nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2019	Trọn gói	30 ngày/ mỗi gói thầu
2	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát và giám sát khảo sát bước TKBVTC	4.820	Ngân sách Nhà nước	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2019	Trọn gói	Theo thời gian khảo sát
3	Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán (bao gồm các hạng mục liên quan đến đường sắt).	934.103	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Trọn gói	45 ngày
4	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC – dự toán	141.858	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Trọn gói	20 ngày
5	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	1.384.574	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Trọn gói	Theo thời gian xây dựng
6	Tư vấn kiểm định chất lượng công trình	149.833	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2020	Trọn gói	Theo thời gian xây dựng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
7	Tư vấn kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	1.390.866	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý III năm 2021	Trọn gói	45 ngày
8	Bảo hiểm công trình	167.813	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I năm 2020	Trọn gói	Theo thời gian xây dựng
9	Rà phá bom mìn, vật nổ	300.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Trọn gói	30 ngày
10	Toàn bộ khối lượng Công trình: Mở rộng Đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến cổng sân bay Phù Cát)	70.940.920 <i>Trong đó: Chi phí XD và thiết bị: 60.131.952; hạng mục chung: 2.592.115; dự phòng cho khối lượng phát sinh 10%: 6.013.195; dự phòng cho yếu tố trượt giá 3,1%: 1.864.090)</i>	Ngân sách Nhà nước	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2019	Theo đơn giá điều chỉnh	12 tháng
11	Cấm cọc giải phóng mặt bằng	57.399	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV năm 2019	Trọn gói	30 ngày
Tổng cộng giá các gói thầu: 75.258.829.000 đồng <i>(Bảy mươi lăm tỷ, hai trăm năm mươi tám triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn đồng)/.</i>								